

Bản án số: 24/2025/HS-ST

Ngày: 27/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Hòa

2. Bà Lương Thị Thảo

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Bảo Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/HSST ngày 21/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 13/02/2025 đối với.

Bị cáo: Hà Văn N, tên gọi khác (Không), sinh ngày 25 tháng 08 năm 1995 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn C, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị Á, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/10/2024, chuyển tạm giam ngày 24/10/2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15/10/2024, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp cùng đội Cảnh sát điều tra hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện M làm nhiệm vụ tại xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Phát hiện Hà Văn N đang đi bộ có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu được kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra đã phát hiện bên trong túi quần bên trái của Hà Văn N đang mặc có 01 gói giấy bạc, bên trong là lớp nilon màu đen có 02 viên nén màu hồng. Hà Văn N khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn N khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/10/2024, Hà Văn N một mình đi từ nhà đến đồi P thuộc xóm T, xã Đ, huyện M để chăn bò. Tại đây N gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện

biết người này có ma túy bán, Hà Văn N đã mua 50.000 đồng. Người đàn ông đưa cho N 01 gói giấy bạc bên trong có 02 viên ma túy tổng hợp, ngoài ra còn đưa thêm cho N 01 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy Hà Văn N sử dụng hết 01 viên ma túy, sau đó cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về. Đến khoảng 17 giờ 30 khi đến đoạn xóm T, xã Đ, huyện M thì bị Tổ công tác Công an huyện M kiểm tra, bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 23/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Các viên nén màu hồng ký hiệu A1 trong phong bì niêm phong “Vật chứng thu giữ của Hà Văn N” gửi giám định có tổng khối lượng 0,18gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSMC ngày 21/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Hà Văn N từ 12 đến 14 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, không biết địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy của bị cáo để tiêu hủy.

Đề nghị áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Do bị cáo nghiện ma túy nên ngày 15/10/2025 Hà Văn N đã mua 0,18 gam Methamphetamine với mục đích để sử

dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, biên bản hỏi cung và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận Hà Văn N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Hêrôine, côcaine, Methamphetamine, A, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy khẳng định bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về công tác quản lý các chất ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo đã cố tình phạm tội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng có nhân thân xấu là người nghiện ma túy; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, hướng xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng được xem xét miễn án phí nhưng không có đơn đề nghị nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều

332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/10/2024.

3. Về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, một mặt ghi BỘ C1 - CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH, mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Hà Văn N, sinh năm 1995 – Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 15/10/2024 tại xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, được đóng dấu giáp lai, dấu của phòng kỹ thuật công an tỉnh H.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 32/THA ngày 24/02/2025.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Cơ quan THA HS và HTTP Công an tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- UBND xã Đồng Tân;
- Lưu HS
- Lưu cặp án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

